

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS GIA THỤY



**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I
KHỐI 7**

Họ và tên học sinh:

Lớp :

Năm học 2024-2025

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

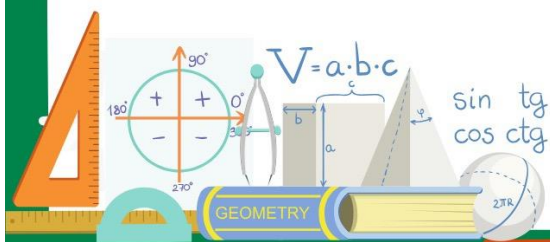
TRƯỜNG THCS GIA THUY

LỊCH THI CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 – 2025

(Kèm theo KH số: 141 ngày 10 tháng 12 năm 2024)

Tuần	Thứ/ngày	Môn	Khối	Tiết	TG làm bài	Ghi chú
16	Thứ Hai (23/12)	Công nghệ	6,7,8,9	3	45 phút	* Môn: - GDTC 6,7,8,9 - Nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật) 6,7,8,9 - HĐTNHN 6,7,8,9 - GDĐP 6,7,8,9 - Ngoại ngữ 2 (Nhật, Đức, Hàn) giáo viên dạy sắp xếp kiểm tra theo TKB tuần 16,17; GV lưu minh chứng kiểm tra phù hợp với đặc trưng bộ môn. (Báo BGH lịch KT để TB tới GVCN, CMHS và HS)
	Thứ Ba (24/12)	Lịch sử và Địa lý	6,7,8,9	1,2	60 phút	
	Thứ Tư (25/12)	Tin	6,7,8,9	2	45 phút	
	Thứ Năm (26/12)	Ngữ văn	6,7,8,9	1,2	90 phút	
	Thứ Sáu (27/12)	Toán	6,7,8,9	1,2	90 phút	
Tiếng Anh		6,7,8,9	3,4	60 phút		
17	Thứ Hai (30/12)	GDCD	6,7,8,9	3	45 phút	* Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh 9 theo lịch thi và đề thi của PGD (chia phòng)
	Thứ Ba (31/12)	KHTN	6,7,8,9	1,2	90 phút	

BAN GIÁM HIỆU



Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

MỤC LỤC

Môn	Trang
Toán	4
Ngữ văn	10
Tiếng Anh	13
Khoa học tự nhiên	18
Lịch sử	22
Địa lí	24
Giáo dục công dân	26
Tin học	30
Công nghệ	31
Giáo dục thể chất	33
Âm nhạc	33
Mĩ thuật	33
Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và Giáo dục địa phương	34

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Đại số: Các kiến thức của chương I, II (Số hữu tỉ, Số thực).
- Hình: Các kiến thức của chương IV (Góc và đường thẳng song song) và chương VII (Tổng ba góc của tam giác, Quan hệ giữa góc và cạnh trong tam giác, Bất đẳng thức tam giác).

II. MỘT SỐ ĐỀ ÔN TẬP THAM KHẢO:

ĐỀ 1

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Chọn khẳng định đúng trong các khẳng định sau:

- A. $-\frac{11}{3} \hat{=} \alpha$. B. $\sqrt{5} \hat{=} \phi$ C. $\frac{4}{5} \hat{=} \Psi$. D. $-11 \hat{=} \Upsilon$

Câu 2: Nếu $|x| = 7$ thì x bằng bao nhiêu?

- A. 7 B. 7 hoặc - 7 C. - 7 D. 49

Câu 3: Số nào là số vô tỉ trong các số sau?

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\sqrt{2}$ C. 3,5 D. 0

Câu 4: Trong các cách viết sau, cách viết nào SAI?

- A. $\sqrt{64} = 8$ B. $\sqrt{36} = - 6$ C. $\sqrt{4} = 2$ D. $\sqrt{9} = 3$

Câu 5: Nếu $x : y : z$ tỉ lệ với các số 9: 4: 3 thì ta viết:

- A. $9x = 4y = 3z$ B. $x, y, z = 9, 4, 3$ C. $x : y : z = 9, 4, 3$ D. $\frac{x}{9} = \frac{y}{4} = \frac{z}{3}$

Câu 6: Từ đẳng thức $3 \cdot 4 = 2 \cdot 6$ ta suy ra được tỉ lệ thức nào sau đây?

- A. $\frac{3}{4} = \frac{2}{6}$ B. $\frac{3}{2} = \frac{6}{4}$ C. $\frac{3}{6} = \frac{4}{2}$ D. $\frac{3}{2} = \frac{4}{6}$

Câu 7: Làm tròn số 38,762 với độ chính xác 0,05 ta được:

- A. 38,8 B. 38,7 C. 38,9 D. 38,76

Câu 8: Trung bình cứ 5 lít nước biển chứa 175 gam muối. Hỏi trung bình 12 lít nước biển chứa bao nhiêu gam muối?

- A. 240 gam B. 175 gam C. 420 gam D. 210 gam

Câu 9: Cho $DMNP$ vuông tại M , biết $\hat{M} = 35^\circ$, số đo góc P là

- A. 45° . B. 55° . C. 65° . D. 90° .

Câu 10: Cho tam giác ABC có $\hat{A} = 50^\circ$; $\hat{B} = 70^\circ$, số đo góc C bằng:

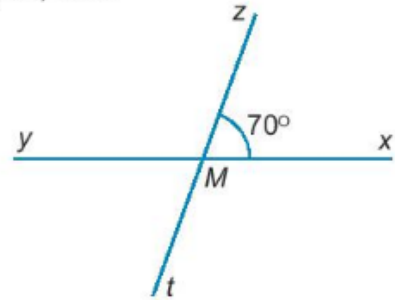
- A. 50° B. 60° C. 70° D. 120°

Câu 11: Tổng số đo của hai góc kề bù bằng:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. 180^0 B. 150^0 C. 90^0 D. 60^0

Câu 12: Cho hình vẽ, số đo góc $y\widehat{M}t$ bằng?

A. 170^0 B. 110^0 C. 120^0 D. 70^0 

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Thực hiện các phép tính:

a) $\frac{-1}{5} + \frac{-9}{5} : \frac{3}{2}$

b) $(-39,1) \cdot \frac{13}{25} - 60,9 \cdot \frac{13}{25}$

c) $\left| \frac{-11}{3} \right| + \frac{10^2}{2 \cdot 5} - \left| 4\frac{1}{2} - 3,25 \right|$

d) $6 : \frac{30^2}{2 \cdot 5} + \frac{1}{8} \cdot \sqrt{64} + 0,25$

Bài 2: Tìm x biết

a) $x + \frac{2}{5} = \frac{7}{10}$

b) $\frac{x}{-26} = \frac{7}{2}$

c) $\frac{5}{9} = \frac{10}{x}$

d) $\frac{8}{x} = \frac{x}{2}$

Bài 3:

a) Tìm các số x, y, z biết $\frac{x}{5} = \frac{y}{4} = \frac{z}{2}$ và $x - y + z = 18$.

b) Tìm các số x, y biết $7x = 5y$ và $3x + y = -44$.

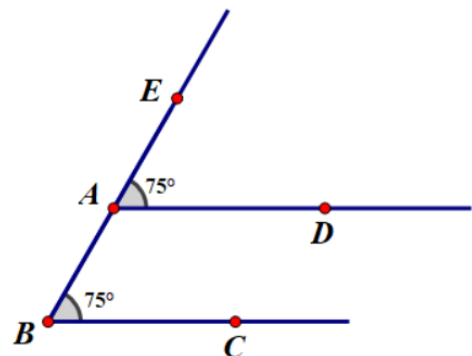
Bài 4: Trong đợt chống dịch Covid-19, để hưởng ứng phong trào “ATM gạo”, ba quận Đống Đa, Long Biên, Hoàn Kiếm đã ủng hộ tổng cộng 1200 tạ gạo. Số gạo ủng hộ của ba quận Đống Đa, Long Biên, Hoàn Kiếm tỉ lệ với ba số 9, 7, 8. Tính số gạo mỗi quận đã ủng hộ.

Bài 5: Cho $\widehat{EAD} = 75^0$ và $\widehat{EBC} = 75^0$.

a) Vẽ lại hình và chứng minh rằng $AD \parallel BC$.

b) Kẻ tia Ax là tia phân giác của \widehat{BAD} . Tính số đo \widehat{BAx}

c) Gọi I là giao điểm của Ax với BC . Kẻ IH vuông góc với AD tại H . Tính số đo \widehat{AIH} .



Bài 6: Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $A = |x - 2| + |x + 2015|$.

ĐỀ 2

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Kết quả của phép tính $\frac{4}{7} - \frac{5}{9}$ là:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. $\frac{1}{63}$ B. $\frac{2}{63}$ C. $\frac{4}{63}$ D. $\frac{5}{63}$

Câu 2: Hai bạn An và Bình có tổng cân nặng là 91 kg, biết cân nặng của An và Bình tỉ lệ với 4 và 3. Vậy khối lượng của mỗi bạn là:

- A. An: 51 kg và Bình: 40 kg. B. An: 39 kg và Bình: 52 kg.
C. An: 52 kg và Bình: 39 kg. D. Mỗi bạn nặng 45,5 kg.

Câu 3: Làm tròn số 23,4782 với độ chính xác 0,005 ta được:

- A. 23,48 B. 23,47 C. 23,478 D. 23,5

Câu 4: Trong các số - 5; 0; 1; - 3, số có giá trị tuyệt đối lớn nhất là

- A. - 5 B. 0 C. - 3 D. 1

Câu 5: Đại lượng y tỉ lệ thuận với đại lượng x theo công thức $y = - 2x$. Cho $x = - 4$ thì $y = ?$

- A. $y = 8$ B. $y = - 8$ C. $y = - 6$ D. $y = 2$

Câu 6: Tìm x, biết: $\frac{0,2}{- 2} = \frac{8}{x}$.

- A. $x = 0,8$ B. $x = - 0,8$ C. $x = 80$ D. $x = - 80$

Câu 7: Tìm các số a, b biết $\frac{a}{9} = \frac{b}{4}$ và $a + b = 26$.

- A. $a = 18; b = 8$ B. $a = 8; b = 18$ C. $a = 9; b = 4$ D. $a = 4; b = 9$

Câu 8: Cho $\hat{x}By$ có số đo bằng 70° . Góc đối đỉnh với $\hat{x}By$ có số đo là:

- A. 90° B. 70° C. 140° D. 150°

Câu 9: Tam giác PQR có $PQ = 5\text{cm}$, $PR = 3\text{cm}$, $RQ = 4\text{cm}$. Khi đó:

- A. $\hat{R} > \hat{P} > \hat{Q}$ B. $\hat{R} < \hat{P} < \hat{Q}$ C. $\hat{P} > \hat{R} > \hat{Q}$ D. $\hat{Q} > \hat{R} > \hat{P}$

Câu 10: Bộ ba số đo nào sau đây có thể là độ dài ba cạnh của một tam giác?

- A. $2\text{cm}, 3\text{cm}, 1\text{cm}$ B. $2\text{cm}, 3\text{cm}, 6\text{cm}$ C. $4\text{cm}, 5\text{cm}, 6\text{cm}$ D. $4\text{cm}, 3\text{cm}, 7\text{cm}$

Câu 11: Tam giác MNP có $\hat{M} = 38^\circ$, $\hat{P} = 100^\circ$. Số đo góc N là:

- A. 52° B. 38° C. 142° D. 42°

Câu 12: Cho $\hat{a}Ob$ có số đo bằng 130° . Góc kề bù với $\hat{a}Ob$ có số đo là:

- A. 130° B. 70° C. 60° D. 50°

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Thực hiện phép tính

a) $\frac{-5}{6} + \frac{8}{9} \cdot \frac{4}{9}$

b) $1,2 \cdot \frac{-8}{13} - \frac{1}{5} \cdot \frac{8}{13}$

c) $\frac{-3}{7} \cdot \frac{29}{43} + \frac{-14}{43} \cdot \sqrt{\frac{9}{49}} + |-0,3|$

d) $1,5 \cdot \frac{1}{4} - \frac{3}{10} \cdot \sqrt{25} + 0,4$

Bài 2: Tìm x, biết:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

a) $\frac{6}{x} = \frac{8}{5}$

b) $\frac{-4}{5} + \frac{9}{5}x = 0,2$

c) $(3,2x - 2)(x + \sqrt{9}) = 0$

d) $\frac{2}{3} + |x - 2| = \frac{7}{3}$

Bài 3: Tìm các số a, b, c biết $\frac{a}{7} = \frac{b}{4} = \frac{c}{3}$ và $a - c = 16$.

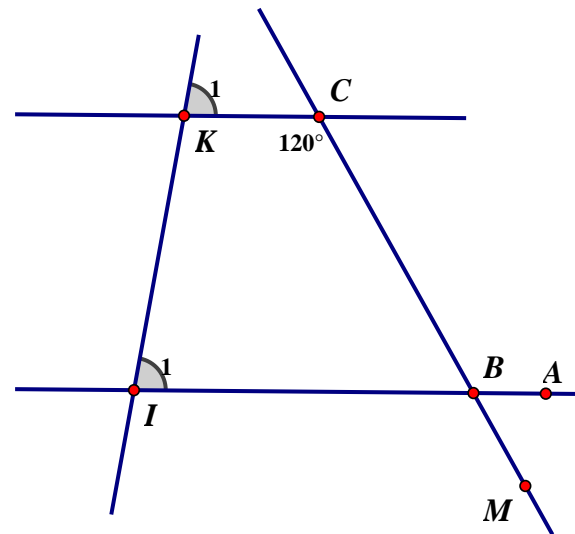
Bài 4: Số học sinh của ba lớp 6A, 6B, 6C lần lượt tỉ lệ với 9; 10; 11. Biết rằng tổng số học sinh của hai lớp 6A và 6B nhiều hơn số học sinh của lớp 6C là 32 học sinh. Tính số học sinh của mỗi lớp.

Bài 5: Cho hình vẽ, biết $\hat{K}_1 = 80^\circ; \hat{I}_1 = 80^\circ$. *Vẽ lại hình vào bài làm và thực hiện các yêu cầu sau:*

a) Chứng minh: $KC \parallel IB$.

b) Biết $\hat{KCB} = 120^\circ$. Tính \hat{ABM} .

c) Từ K kẻ KD vuông góc với IB tại D . Tính số đo \hat{IKD} .



Bài 6: Cho a, b, c là các số thực khác 0, $a + b + c \neq 0$ và $\frac{a+b-c}{c} = \frac{a+c-b}{b} = \frac{b+c-a}{a}$.

Tính giá trị của biểu thức: $A = \left(1 + \frac{a}{b}\right) \left(1 + \frac{c}{a}\right) \left(1 + \frac{b}{c}\right)$.

ĐỀ 3

I. TRẮC NGHIỆM: Chọn phương án đúng trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Cách viết nào sau đây là đúng:

- A. $|-0,5| = -0,5$ B. $-|-0,5| = -(-0,5)$ C. $-|-0,5| = 0,5$ D. $|-0,5| = 0,5$

Câu 2: $\sqrt{49}$ có kết quả là :

- A. 7 B. -7 C. $-|-7|$ D. $-|7|$

Câu 3: Kết quả nào đúng khi làm tròn số 5,74623 đến chữ số thập phân thứ hai:

- A. 5,75623 B. 5,74 C. 5,74723 D. 5,75

Câu 4: Nếu $\sqrt{x} = 9$ thì x bằng:

- A. 9 B. 81 C. 3 D. $\sqrt{3}$

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 5: Cho y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ $k = 3$. Khi đó x tỉ lệ thuận với y theo hệ số:

- A. 3 B. -3 C. $\frac{1}{3}$ D. 9

Câu 6: Cho tỉ lệ thức $\frac{-4}{x} = \frac{x}{-25}$. Giá trị của x là:

- A. $x = 10$ B. $x = -10$ C. $x \in \{-10; 10\}$ D. $x = 50$

Câu 7: Cho đẳng thức $ab = -5.4$. Tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

- A. $\frac{4}{b} = \frac{a}{-5}$ B. $\frac{b}{-5} = \frac{a}{4}$ C. $\frac{a}{-5} = \frac{b}{4}$ D. $\frac{-5}{a} = \frac{4}{b}$

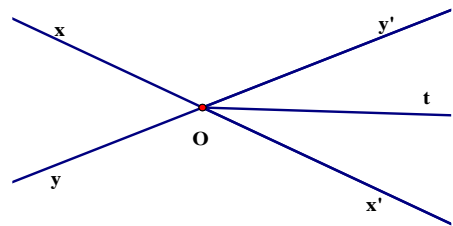
Câu 8: Bộ ba số đo nào sau đây có thể là độ dài ba cạnh của một tam giác?

- A. 6cm, 8cm, 10cm B. 3cm, 3cm, 6cm C. 4cm, 5cm, 12cm D. 1cm, 3cm, 4cm

Câu 9: Cho hình vẽ, biết hai đường thẳng xx' và yy' cắt nhau tại O , $\angle xOy = 54^\circ$,

Ot là tia phân giác của $\angle x'Oy'$. Số đo góc $\angle x'Ot$ là:

- A. 27° B. 54°
C. 108° D. 126°



Câu 10: Cho tam giác DGE có $\angle G = 56^\circ$, $\angle E = 45^\circ$. Số đo góc D là :

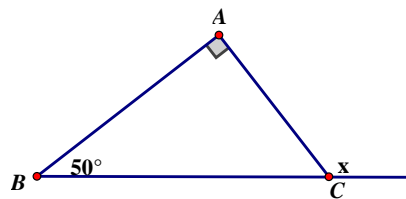
- A. 79° B. 89° C. 45° D. 56°

Câu 11: Nếu tam giác ABC có $AB = 5\text{cm}$, $AC = 4\text{cm}$, $BC = 6\text{cm}$ thì

- A. $\angle A < \angle B < \angle C$ B. $\angle A < \angle C < \angle B$ C. $\angle B < \angle C < \angle A$ D. $\angle A = \angle B$

Câu 12: Cho hình vẽ sau. Tính số đo x

- A. 90° B. 100°
C. 120° D. 140°



II. TỰ LUẬN

Bài 1: Thực hiện phép tính

a) $2\frac{1}{2} + \frac{4}{7} : \frac{8}{7}$

b) $1,75 \cdot \frac{-5}{9} - \frac{3}{4} \cdot \frac{-5}{9}$

c) $\frac{-3}{5} \cdot \frac{17}{35} + \frac{-18}{35} \cdot \sqrt{\frac{9}{25}} + |-3,2|$

d) $3 : \frac{3}{2} - \frac{3}{8} + \frac{1}{9} \cdot \sqrt{36} + 0,75$

Bài 2: Tìm x , biết:

a) $\frac{-2}{3} + \frac{5}{3}x = 0,25$

b) $(1,2x - 5)(x + \sqrt{4}) = 0$

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

c) $0,2 + |x - 2,3| = 1,1$

d) $\frac{x}{4} = \frac{5}{2}$

Bài 3: Tìm các số x, y, z biết $x : y : z = 4 : 6 : 9$ và $x + y - z = 3$.

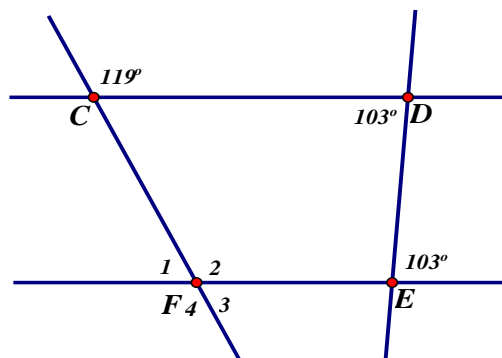
Bài 4: Học sinh của ba lớp 6A, 6B, 6C cần phải trồng và chăm sóc tổng cộng 24 cây bàng. Lớp 7A có 32 học sinh, lớp 7B có 28 học sinh, lớp 7C có 36 học sinh. Hỏi mỗi lớp cần phải trồng và chăm sóc bao nhiêu cây bàng, biết rằng số cây bàng tỉ lệ thuận với số học sinh?

Bài 5: Vẽ lại hình vào vở và thực hiện yêu cầu sau:

a) Chứng minh $CD \parallel FE$.

b) Tính số đo \hat{F}_2 .

c) Kẻ CA vuông góc với FE tại A . Tính số đo \hat{ACF} .



Bài 6: Cho $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ ($b, d \neq 0$).

Chứng minh rằng: $\frac{5a - 3b}{3a + 2b} = \frac{5c - 3d}{3c + 2d}$ (giả thiết các tỉ số đều có nghĩa).

----- Chúc con ôn tập tốt! -----

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Ngữ văn - Khối 7
Năm học 2024-2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. Phần văn bản:

- Thơ trữ tình
- Truyện

*** Yêu cầu:**

- Nắm được kiến thức cơ bản, đặc điểm của thể loại thơ trữ tình, truyện.
- Cảm thụ một số chi tiết, hình ảnh đặc sắc.

2. Phần Tiếng Việt:

- Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ
- Các biện pháp tu từ: nói giảm nói tránh, điệp ngữ, nhân hóa, so sánh, ẩn dụ, hoán dụ
- Nghĩa của từ ngữ
- Số từ, phó từ
- Dấu câu: dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép
- Ngữ cảnh và nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh

*** Yêu cầu:**

- Nắm được các kiến thức tiếng Việt trên
- Phát hiện và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ
- Nêu được công dụng của dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép
- Giải nghĩa từ ngữ trong ngữ cảnh cụ thể.

3. Phần tạo lập văn bản:

- Phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm.
- Ghi lại cảm xúc về một đoạn thơ, bài thơ
- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đặt ra từ một nhân vật trong tác phẩm văn học.

*** Yêu cầu:**

- Nắm được dạng bài, có kỹ năng làm bài.
- Vận dụng các kiến thức đã học để viết bài.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

1. Truyện:

- Hoàn cảnh sáng tác
- Nhan đề
- Cốt truyện
- Nhân vật
- Chi tiết
- Lời kể, ngôi kể, ngôn ngữ kể chuyện

...

2. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ, cảm nghĩ về một đoạn thơ/ bài thơ. Tham khảo một số bài thơ:**CÁNH ĐỒNG BAO LA****(Tế Hanh)**

Cánh đồng bao la
Giãi ra xa xa
Hàng tre tha thướt,
Lòng ta thướt tha.

Đường đi thì nhỏ
Bờ cỏ thì xanh
Trời cao thì thanh;
Em ơi! có rõ...

Phát phơ trong gió
Hương vị thơm tho
Của buổi hò;
Em ơi! có rõ...

Anh mang trong lòng
Cả một cánh đồng
Anh nghe nặng nề
Bao mối tình quê...

Em trông đám dậu
Cao hơn đám lúa
Như anh cao hơn
Em nửa cái đầu.

Đồng quê ngát tình:
Lòng anh ngát xanh:
Kìa đôi chim hót
Em ơi! yêu anh...

Con về!**(Phan Thúc Định)**

Con về bên mẹ chiều nay
Cổng môn in dấu bàn tay mẹ cầm
Mỗi ngày mấy bận ra trông
Bước ra thoãn thoắt ngát lòng trở vô

Phải chăng sinh mẹ để chờ?
Sinh con để cứ đồ thừa ngái ngời

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Dạ thưa như thể đãi bôi
Bao dung nên mẹ mấy đời giận con

Nhìn con buồn bỗng hết buồn
Con về mẹ thấy khỏe hơn mấy phần
Mắt cười ngấm nghĩa đầu, chân...
Mẹ ơi con ngoại tứ tuần còn đâu

Mới hay lòng mẹ con đau
Đầu hai thứ tóc vẫn đau đầu lòng
Trải bao nắng dải mưa dầm
Vớ mẹ con mãi trong vòng ấu thơ!

3. Viết bài văn nghị luận xã hội trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống (được gọi ra từ một nhân vật văn học). Tham khảo một số vấn đề sau:

- Tình yêu thiên nhiên, trân trọng sự sống, tình yêu thương loài vật,... (Các vấn đề được gọi ra từ nhân vật Mên, Mon (Bầy chim chìa vôi).
- Tình yêu gia đình, tình cảm anh em, người thân... An, Cò (Đi lấy mật); nhân vật “tôi”, người cha (Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ).

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ NĂNG KHIẾU

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn: Tiếng Anh – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. CONTENTS

1. **Phonetics:** sounds /ə/, /ɜ:/, /f/, /v/, /t/, /d/, /id/, /ʃ/, /ʒ/, /v/ and /ɔ:/
2. **Vocabulary:** related to the topics: hobbies, healthy living, community service, music and arts, food and drink.
3. **Grammar**
 - a. **tenses:** the present simple, the present continuous, the past simple, the future simple
 - b. **structures:**
 - Verbs of liking and disliking
 - Simple sentences
 - Modal verbs: can, should (not)
 - Comparisons: (not) as...as, like, different from
 - Quantifiers: some, any, a lot of, lots of
 - How much, how many

II. EXERCISES

A. WRITTEN TEST

- Listen and choose the best answer
- Choose the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.
- Choose the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.
- Choose the best answer to each of the following questions.
- Read the following announcement and choose the correct option that best fits each of the numbered blanks
- Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
- Choose the sentence that can end the text (in Question ...) most appropriately.
- Choose the correct option that best fits each of the numbered blanks
- Choose the closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.
- Choose the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.
- Read the following sign or notice and choose the correct answer to each of the following questions.
- Read the passage and choose the correct answer to each of the following questions
- Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D to choose the correct option that best fits each of the numbered blanks

B. SPEAKING TEST

- Topic 1: Talk about your hobby.
 Topic 2: Talk about some health problems and ways to have good health.
 Topic 3: Talk about the community that you took part in or want to do.
 Topic 4: Talk about a type of music or art you like.
 Topic 5: Talk about a popular food in your area.

EXERCISES

Choose the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

1. A. university B. soup C. composer D. teaspoon

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

2. A. temple B. literature C. locate D. first

Choose the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

3. A. tofu B. noodle C. turmeric D. delicious
4. A. unusual B. volunteer C. collection D. unhealthy

Choose the best answer to each of the following questions.

5. She is going to see the doctor because she has _____.
A. a vitamin B. an exercise C. a headache D. a diet
6. Visitors _____ old books for trees at Ho Chi Minh City green fest in June 2019.
A. bought B. exchanged C. volunteered D. donated
7. Oliver and Joe are from Toronto. They come from _____ city.
A. different B. the same C. like D. as
8. _____ does a kilo of beef cost? - 10 dollars.
A. How much B. How many C. How D. What
9. This film is _____ the film I watched with my friend last week.
A. so interesting as B. not as interesting as
C. as interesting so D. not as interesting to
10. Did you buy _____ mushroom? No, we don't need _____.
A. a lot of - a lot of B. any – any C. some – some D. lots of - lots of
11. Building dollhouses is difficult, but Charlie _____ it a lot.
A. love doing B. loves doing C. loves do D. love to do
12. Mark and Kate are talking about their volunteer work at school.
Mark: "We planted a lot of trees in the school garden."
Kate: " _____"
A. Sure. B. It's so weird.
C. It's nothing. D. Sounds like great work.

Read the following announcement and choose the correct option that best fits each of the numbered blanks

Making lemon juice is simple and refreshing!

Start by (13)_____ fresh lemons in half and squeezing the juice into a bowl, using a citrus juicer (14)_____ you have one to get the most juice out. Strain the juice to remove seeds, then pour it into a pitcher. (15)_____ cold water and sweeten with sugar or honey to taste, stirring until fully dissolved. Serve over ice and (16)_____ with lemon slices or fresh mint for an extra touch. Enjoy!

13. A. slice B. slicing C. slices D. busy
14. A. if B. because C. as D. when
15. A. Add B. Put C. take D. Omit
16. A. garnish B. make C. have D. hold

Choose the correct answer to each of the following questions.

17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Learning to draw has many benefits, especially for beginners. _____

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- a. Drawing also improves your focus and patience because it takes time and care to create even a simple picture.
 b. First, drawing helps you express your thoughts and emotions.
 c. It can boost your creativity, too.

A. b - c - a B. c - b - a C. c - a - b D. b - a - c

18. Choose the sentence that can end the text (in question 25) most appropriately

- A. Overall, drawing can have many good effects on learners.
 B. In short, everyone should have a hobby
 C. Drawing is a good hobby.
 D. In general, we should have a hobby to feel better each day.

Choose the correct option that best fits each of the numbered blanks

I have a very interesting and (19) _____ hobby. I make short video clips with my digital camera. It was my birthday present from (20) _____ last year. Since then, I have (21) _____ three short films. It's great fun! I started asking my friends and relatives (22) _____ part in the films. I have tried to write the story for my video clips. When I have finished the script, I make copies for the "actors". Each scene is small, and they can look at the words just (23) _____ we start filming. We film at the weekend in my neighborhood, (24) _____ no one has to travel far. When the video clip is finished, I invite all the "actors", and we watch the film at my house.

19. A. enjoyable B. enjoyed C. enjoying D. enjoy
 20. A. mine parents B. me's parents C. my parents D. I's parents
 21. A. done B. made C. played D. watched
 22. A. to take B. take C. taken D. taking
 23. A. until B. after C. only D. before
 24. A. so B. because C. but D. although

Choose the sentence that is closest in meaning to the original sentence

25. Lan is pretty, and her sister is pretty too.

- A. Lan is not as pretty as her sister.
 B. Lan is as pretty as her sister.
 C. Lan is the same as her sister.
 D. Lan is different from her sister.

26. What is the price of two kilos of meat?

- A. How much are two kilos of meat ?
 B. How much does two kilos of meat?
 C. How are two kilos of meat?
 D. How much is two kilos of meat?

Choose the sentence that is made from the given cues

27. Read / the dim light/ not/ good / your eyes / it /make/ your eyes /worse

- A. Reading in the dim light is not good for your eyes, so it makes your eyes worse.
 B. Reading in the dim light are not good for your eyes, but it make your eyes worse.
 C. Reading in the dim light is not good for your eyes because it makes your eyes worse.
 D. Reading in the dim light is not good to your eyes because it make your eyes worse

28. Last year/ our club/ donate/ same/ books/ children / yours.

- A. Last year, our club donates the same books.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- B. Last year, our club donated the same books to the children as yours.
- C. Last year, our club donated same books to the children as yours
- D. Last year, our club will donate books to the children.

Read the following sign or notice and choose the correct answer to each of the following questions.

29. What does the sign say?



- A. You can smoke anywhere, including in this area.
- B. Smoking is only allowed in specific areas that are marked for it.
- C. Smoking is not allowed at all in this area to keep it clean and safe.
- D. Smoking is encouraged and welcome in this area.

30. What does the notice say?

Caution:

The floor is wet. Please walk carefully to avoid slipping

- A. There is no need to be careful on the floor.
- B. The floor is wet, stand still and avoid moving.
- C. The floor is always wet and slippery.
- D. The floor is wet, walk carefully to avoid slipping.

Read the passage and answer the following questions.

The first reason why many families do volunteer work is that they feel satisfied and proud. The feeling of fulfillment comes from helping the community and other people. In addition, volunteering is a great way for families to have fun and be closer. But many people say they don't have time to volunteer because they have to work and take care of their families. If that's the case, try rethinking some of your free time as a family. You could select just one or two projects a year and make them a family tradition. For instance, your family can make and donate gift blankets for old homeless people on holidays. Your family can also spend only one Saturday morning a month collecting rubbish in your neighborhood.

31. How do people often feel when they volunteer?

- A. They feel bored.
- B. They feel funny.
- C. They feel satisfied and proud.
- D. They feel happy.

32. Why don't some people have time to volunteer?

- A. Because they don't like this work.
- B. Because they have to work and take care of their families.
- C. Because they are very sad.
- D. Because they don't have enough money.

33. The word "take care of" in the passage is CLOSEST in meaning to _____.

- A. look after
- B. take up
- C. look over
- D. take after

34. The word "satisfied" in the passage OPPOSITE in meaning to _____.

- A. happy
- B. unhappy
- C. pleasant
- D. surprised

35. Which of the following sentences is NOT TRUE?

- A. People volunteer because they feel satisfied.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- B. Your family can make and donate gift blankets for the rich people.
- C. Volunteering is a great way for families to have fun.
- D. Your family can spend once a month collecting rubbish.

36. What is the main idea of the passage?

- A. Collecting rubbish in the neighborhood is an example of volunteer work.
- B. Your family can make many things for the old homeless people.
- C. The reasons why many families do volunteer work.
- D. Many families like doing volunteer work because they have time

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Last year, we had a visit to Thao Dien Lower Secondary School for blind students. Before the visit, we spent time (37) _____. During our visit, we were surprised to see that the students could interact with us easily. (38) _____. Some of them made fruits using clay, and made paper art. (39) _____. Although it was a short visit, we had a good experience (40) _____.

- A. They enjoyed talking with us while painting and drawing
- B. working with the blind students in our community
- C. learning about what outdoor activities the students do there
- D. They even learnt some of the English words for fruit

37. _____ **38.** _____ **39.** _____ **40.** _____

---The end---

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. PHẦN CHẤT VÀ SỰ BIẾN ĐỔI CỦA CHẤT

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1: Nguyên tử

Bài 2: Nguyên tố hóa học

II. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP MINH HỌA.

1. TRẮC NGHIỆM

Phần 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương

Câu 1: Một nguyên tử có khối lượng là 24 amu, có số hạt không mang điện là 12, số lớp e của nguyên tử đó là

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 2: Tên gọi của nguyên tố có kí hiệu hóa học Na là

- A. Neon. B. Sodium. C. Nitrogen. D. Potassium.

Câu 3: Kí hiệu hóa học của nguyên tố chlorine là

- A. cl. B. CL. C. Cl. D. Ch.

2. TỰ LUẬN

Câu 1. Nguyên tử của nguyên tố Y có tổng số hạt (p, n, e) trong nguyên tử là 28, trong đó số hạt không mang điện chiếm khoảng 35,7%. Xác khối lượng nguyên tử, số lớp electron của nguyên tử, tên nguyên tố Y. (Cho khối lượng nguyên tử: N = 14 amu, F = 19 amu, O = 16 amu, Ne = 20 amu)

B. PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Bài 7. Tốc độ của chuyển động

Bài 8. Đồ thị quãng đường - thời gian

Bài 9. Sự truyền âm

II. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP MINH HỌA.

1. TRẮC NGHIỆM

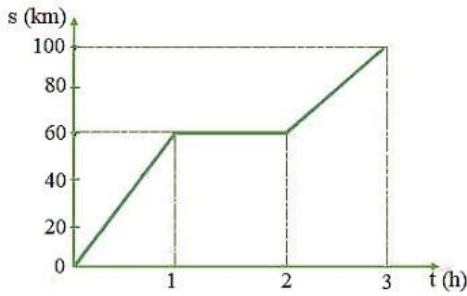
Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

1.1. Học sinh làm bài trong SBT: 9.1, 9.2

1.2. Học sinh làm thêm bài tập sau:

Câu 1: Dựa vào đồ thị sau đây, cho biết trong thời gian nào vật đứng yên?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!



- A. Từ 0 h tới 1 h. B. Từ 1 h tới 2 h. C. Từ 2 h tới 3 h. D. từ 1 h tới 3 h.

Câu 2. Âm thanh **không** truyền được

- A. trong thủy ngân. B. trong khí hydrogen.
C. trong chân không. D. trong thép.

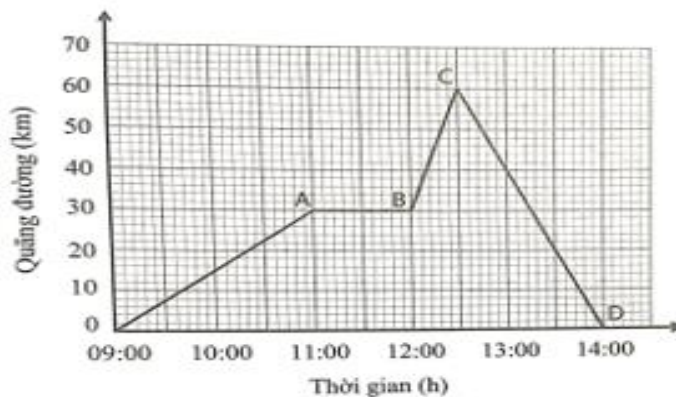
Câu 3. Hành vi nào sau đây **không** đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông?

- A. Tuân thủ đúng tốc độ tối đa cho phép trên làn đường.
B. Tuân thủ đúng tốc độ tối thiểu cho phép trên làn đường.
C. Đáp ứng khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông.
D. Đi quá tốc độ và ép sát với xe phía trước.

Phần III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Hành trình của một xe có đồ thị quãng đường – thời gian như hình 8.4, dựa vào đồ thị cho biết:

- a. Trong khoảng thời gian từ 9h đến 11h xe đi được quãng đường bao nhiêu km?
b. Xe dừng nghỉ trong khoảng thời gian bao lâu?
c. Xe đi quãng đường từ 30km đến 60km hết bao nhiêu thời gian?
d. Quãng đường xe đi được trong khoảng thời gian từ 12h đến 14h?



Hình 8.4

2. TỰ LUẬN

2.1. Học sinh làm bài trong SBT: 7.10, 7.11, 7.12, 8.2, 8.3, 8.4, 8.5

2.2. Học sinh làm thêm bài tập sau:

Bài 1. Ở loài voi, khi con đầu đàn tìm thấy nguồn thức ăn hoặc phát hiện ra nguy hiểm, nó thường báo cho nhau bằng cách giậm chân xuống đất. Tại sao chúng làm như vậy?

Bài 2. Trong trạm vũ trụ hoặc tàu vũ trụ, các nhà du hành có thể nói chuyện với nhau bình thường do ở đây vẫn có không khí. Nhưng khi phải làm nhiệm vụ ở ngoài vũ trụ, không có không khí, để nói chuyện được với nhau, họ đã phải chạm mũ vào nhau. Khi đó, âm thanh đã truyền qua các chất (vật) nào?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Bài 3. Hãy chỉ ra bộ phận dao động phát ra âm thanh khi người nghệ sĩ gảy đàn, thổi sáo.

C. PHẦN VẬT SỐNG

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 21. Hô hấp tế bào.

Bài 22. Các yếu tố ảnh hưởng đến hô hấp tế bào.

Bài 23. Trao đổi khí ở sinh vật.

Bài 24. Vai trò của nước và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật.

II. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP MINH HỌA.

1. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Hô hấp tế bào là

A. quá trình tế bào sử dụng khí oxygen và thải ra khí carbon dioxide.

B. quá trình tế bào tổng hợp chất hữu cơ, biến đổi quang năng thành hóa năng, cung cấp năng lượng cho cơ thể.

C. quá trình tế bào phân giải chất hữu cơ, giải phóng năng lượng, cung cấp cho các hoạt động sống trong cơ thể.

D. quá trình hấp thụ chất hữu cơ, loại bỏ chất thải ra khỏi cơ thể.

Câu 2: Trong các nhận định dưới đây, có bao nhiêu nhận định đúng?

(1) Tùy theo từng nhóm nông sản mà có các cách bảo quản khác nhau.

(2) Để bảo quản nông sản cần làm ngưng quá trình hô hấp tế bào.

(3) Cần lưu ý điều chỉnh các yếu tố: độ ẩm và nước, hàm lượng khí oxygen, hàm lượng khí carbon dioxide, nhiệt độ khi bảo quản nông sản.

(4) Lương thực, thực phẩm bị ức chế quá trình hô hấp tế bào khi ở trong môi trường có hàm lượng khí carbon dioxide cao và hàm lượng khí oxygen thấp.

(5) Nông sản chỉ có một cách bảo quản đó là phơi khô.

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 3: Động vật trao đổi khí ống khí là

A. chim bồ câu.

B. châu chấu.

C. cá chép.

D. giun đất.

Câu 4: Khi hít vào con đường đi của khí qua các cơ quan hô hấp ở người là

A. khí oxygen cùng các khí khác có trong không khí được đưa vào phổi đến tận các phế nang.

B. khí carbon dioxide cùng các khí khác có trong không khí được đưa vào phổi đến tận các phế nang.

C. khí carbon dioxide từ máu vào phế nang và được thải ra ngoài môi trường cùng các khí khác.

D. khí oxygen từ máu vào phế nang và được thải ra ngoài môi trường cùng các khí khác.

Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Trong các phát biểu sau đây về vai trò của nước và các chất dinh dưỡng với cơ thể sinh vật, phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai?

a. Nước là chất lỏng không màu, không mùi, không vị.

b. Ở sa mạc số lượng loài sinh vật rất ít.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- c. Nhóm chất dinh dưỡng cung cấp năng lượng cho cơ thể sinh vật bao gồm chất khoáng, nước, lipid.
- d. Vitamin có vai trò cung cấp, dự trữ năng lượng và tham gia cấu trúc màng tế bào.

2. TỰ LUẬN

Câu 1.

- a. Khi một người được cung cấp thiếu hoặc thừa chất dinh dưỡng hơn nhu cầu cơ thể cần sẽ dẫn đến hậu quả gì?
- b. Cơ thể người bị mất nhiều nước trong những trường hợp nào?

Câu 2.

- a. Vì sao mở nắp mang cá có thể biết cá còn tươi hay không?
- b. Vì sao sơn kín da ếch thì ếch sẽ chết sau một thời gian?
- c. Vì sao cá bắt lên cạn sau một thời gian sẽ bị chết?

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Lịch sử-địa lí 7 (Phân môn Lịch sử)

Khối: 7

Năm học 2024 - 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu.
- Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.
- Bài 3: Phong trào Văn hóa Phục hưng và Cải cách tôn giáo.
- Bài 4: Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX.
- Bài 5: Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX.
- Bài 6: Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.
- Bài 7: Vương quốc Lào
- Bài 8: Vương quốc Cam-pu-chia
- Bài 9: Đất nước buổi đầu độc lập

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

A. Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Những việc làm của Đinh Bộ Lĩnh có ý nghĩa như thế nào?

- A. Đập tan tư tưởng cát cứ, chia rẽ.
- B. Thống nhất đất nước, tạo tiền đề xây dựng và phát triển đất nước về sau.
- C. Khiến phong kiến Trung Quốc phải kiêng nể.
- D. Tạo điều kiện để mở rộng lãnh thổ đất nước.

Câu 2: Công trình kiến trúc đồ sộ được xây dựng dưới thời Minh là

- A. Vạn lí trường thành
- B. Cung A Phòng
- C. Lăng Li Sơn
- D. Cố cung Bắc Kinh

Câu 3: Để dẹp yên các sứ quân, chấm dứt tình trạng cát cứ, Đinh Bộ Lĩnh đã áp dụng biện pháp nào?

- A. Biện pháp vừa mềm dẻo vừa cứng rắn.
- B. Biện pháp cứng rắn.
- C. Biện pháp thuyết phục.
- D. Biện pháp mềm dẻo.

Câu 4: Cư dân sống trên đất Lào là

- A. người Lào Thong.
- B. người Lào Lùm.
- C. người Khơ-me.
- D. người Lào Thong và người Lào Lùm.

Câu 5: Người thống nhất các Mường Lào (1353), đặt tên nước là Lan Xang, mở ra thời kì phát triển thịnh vượng của Vương quốc Lào là

- A. Pha Ngừm.
- B. Khun Bolom.
- C. Giay-a-vác-man II.
- D. Giay-a-vác-man VII.

Câu 6: Nhiều công trình kiến trúc đền, tháp nổi tiếng đã được xây dựng ở các quốc gia Đông Nam Á từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, ngoại trừ:

- A. khu đền tháp Ăng-Co (Cam-pu-chia).
- B. chùa Vàng (Thái Lan).
- C. chùa Vàng (Mi-an-ma).
- D. đền Bô-rô-bu-đua (In-đô-nê-xi-a).

Câu 7: Từ thế kỉ XIII, các tôn giáo được truyền bá và phổ biến ở Đông Nam Á là

- A. Phật giáo tiểu thừa, Hồi giáo.
- B. Đạo giáo, Phật giáo.
- C. Đạo giáo, Hồi giáo.
- D. Phật giáo và Ki-tô giáo.

Câu 8: Vương quốc Cam-pu-chia được hình thành từ

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. thế kỉ V. B. thế kỉ VI. C. thế kỉ XIX. D. thế kỉ XIII.

Câu 9: Thời Đường, loại hình văn học nào phát triển nhất là

- A. thơ. B. ca múa. C. kịch nói. D. tiểu thuyết.

Câu 10: Ý nào không phản ánh đúng sự phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia thời kì Ăng-co?

- A. Vương triều tăng cường củng cố quyền lực.
 B. Nhà vua quan tâm đến đời sống nhân dân, thực hiện nhiều hoạt động công ích như lập cơ sở khám, chữa bệnh; mở đường giao thông;...
 C. Nhiều hồ, kênh mương được xây dựng tạo cơ sở cho nông nghiệp phát triển.
 D. Người Khơ-me đã giành chiến thắng trước sự tấn công của người Thái vào thế kỉ XV.

Câu 11: Đâu không phải nguyên nhân dẫn đến sự ra đời một số vương quốc phong kiến mới và sự thống nhất một số vương quốc phong kiến nhỏ thành vương quốc lớn hơn ở Đông Nam Á vào thế kỉ XIII?

- A. quân Mông - Nguyên mở rộng xâm lược xuống Đông Nam Á.
 B. nhiều tộc người bị quân xâm lược dồn đẩy xuống phía nam.
 C. do nhu cầu liên kết các tộc người để lao động sản xuất.
 D. do nhu cầu liên kết các quốc gia nhỏ, các tộc người để kháng chiến chống ngoại xâm.

Câu 12: Vương quốc phong kiến nào ở Đông Nam Á được hình thành và phát triển từ thế kỉ VII đến nửa đầu thế kỉ X không còn tiếp tục phát triển trong giai đoạn này?

- A. Vương quốc Pa-gan. B. Vương quốc Chăm-pa.
 C. Vương quốc Ha-ri-pun-giay-a. D. Vương quốc Phù Nam.

Câu 13: Thời kỳ phát triển nhất của Vương quốc Cam-pu-chia là

- A. thời kì kinh đô Cam-pu-chia đóng ở Ăng-co (802 - 1432).
 B. thời kì trị vì của vua Giay-a-vác-man II.
 C. thế kỉ XIII.
 D. từ khi kinh đô chuyển về phía nam Biển Hồ.

Câu 14: Chữ Nôm của người Việt được cải biến từ loại chữ nào?

- A. Chữ Phạn của Ấn Độ.
 B. Chữ Bra-mi của Ấn Độ.
 C. Chữ Hán của Trung Quốc.
 D. Chữ Hán của Trung Quốc và chữ Chăm cổ.

Câu 15: Nét nổi bật nhất của văn hóa Lào và văn hóa Cam-pu-chia là

- A. đều chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.
 B. đều có hệ thống chữ viết riêng.
 C. biết tiếp thu sáng tạo những thành tựu văn hóa từ bên ngoài kết hợp với nét đặc sắc văn hóa bản địa để xây dựng nền văn hóa riêng.
 D. có nhiều công trình kiến trúc đền, tháp nổi tiếng.

B. Bài tập tư luận:

Câu 1: Trình bày sơ lược về sự hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.

Câu 2: Hãy nêu một số nét tiêu biểu về văn hóa của vương quốc Lào. Em ấn tượng nhất với văn hóa tiêu biểu nào của vương quốc Lào. Vì sao?

Câu 3:

- a. Em hãy trình bày những nét chính về tổ chức chính quyền, đời sống xã hội và văn hóa thời Ngô.
 b. Có ý kiến cho rằng: “Ngô Quyền đã khẳng định được nền độc lập của dân tộc và tạo nền tảng căn bản cho công cuộc phát triển đất nước sau này”. Em có đồng ý với ý kiến này không. Vì sao?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Bài 1: Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên Châu Âu
 Bài 2: Đặc điểm dân cư xã hội Châu Âu
 Bài 3. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu
 Bài 4. Liên minh châu Âu
 Bài 5. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Á
 Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á
 Bài 7. Bản đồ chính trị châu Á. Các khu vực của châu Á

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm Chọn ý đúng trong mỗi câu sau:

Câu 1. Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là dãy núi nào?

- A. Hi-ma-lay-a B. U-ran C. At-lat D. An-det

Câu 2. Để giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động, biện pháp nào sau đây không được sử dụng ở châu Âu?

- A. Thu hút người lao động từ bên ngoài. B. Khuyến khích sinh đẻ.
 C. Kéo dài độ tuổi lao động. D. Thực hiện chính sách một con.

Câu 3. Phát triển công nghệ xanh, sử dụng năng lượng tái tạo là một trong những giải pháp để

- A. Bảo vệ đa dạng sinh học B. Ứng phó với biến đổi khí hậu
 C. Bảo vệ môi trường nước D. Bảo vệ môi trường không khí

Câu 4. EU sử dụng đồng tiền chung nào?

- A. USD B. Nhân dân tệ C. Ô-rô D. Rúp

Câu 5. Trên đất liền, châu Á tiếp giáp với các châu lục nào sau đây?

- A. Châu Mỹ và châu Đại Dương B. Châu Phi và châu Nam Cực.
 C. Châu Âu và châu Đại Dương. D. Châu Âu và châu Phi.

Câu 6. Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm vị trí của châu Á?

- A. Là một bộ phận của lục địa Á - Âu
 B. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo
 C. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam
 D. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn

Câu 7. Dãy núi nào cao và đồ sộ nhất châu Á?

- A. Hi-ma-lay-a B. Côn Luân C. Thiên Sơn D. Cap-ca

Câu 8. Vì sao khí hậu châu Á lại chia thành nhiều đới?

- A. Do lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo
 B. Do lãnh thổ trải dài theo chiều kinh tuyến
 C. Do ảnh hưởng của các dãy núi
 D. Do châu Á giáp với nhiều đại dương lớn

Câu 9. Châu Á có bao nhiêu đới khí hậu?

- A. 4 đới khí hậu. B. 5 đới khí hậu. C. 6 đới khí hậu. D. 7 đới khí hậu.

Câu 10. Dân số châu Á so với các châu lục khác có đặc điểm là:

- A. Đông nhất thế giới. B. Bằng dân số châu Phi.
 C. Bằng dân số châu Âu. D. Ít nhất thế giới.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 11. Châu Á có những chủng tộc chủ yếu nào?

- A. Ô-rô-pê-ô-it và Môn-gô-lô-it
 B. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it
 C. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it
 D. Môn-gô-lô-it, Ô-xtra-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it

Câu 12. Dân cư châu Á thường tập trung đông ở đâu?

- A. Nam Á, Đông Nam Á, phía đông của Đông Á
 B. Nam Á, Đông Nam Á, Trung Á.
 C. phía đông của Đông Á, Trung Á, Nam Á.
 D. Đông Nam Á, Trung Á và Bắc Á.

Câu 13. Dân số ở châu Á đông đem lại thuận lợi gì cho các hoạt động phát triển kinh tế?

- A. Trình độ lao động cao nhất thế giới.
 B. Nguồn lao động dồi dào.
 C. Đô thị hóa phát triển.
 D. Văn hóa đa dạng.

Câu 14. Tính tỉ lệ số dân châu Á trong tổng số dân thế giới năm 2020.

Biết: Châu Á: 4641,1 triệu người; Thế giới: 7794,8 triệu người

- A. 59,5%.
 B. 55,9%.
 C. 58,5%.
 D. 62%.

Câu 15. Hiện nay châu Á có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

- A. 47 quốc gia và vùng lãnh thổ.
 B. 48 quốc gia và vùng lãnh thổ.
 C. 49 quốc gia và vùng lãnh thổ.
 D. 50 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Câu 16. Trên bản đồ chính trị châu Á được chia thành bao nhiêu khu vực chính?

- A. Ba.
 B. Bốn.
 C. Năm
 D. Sáu

Câu 17. Khí hậu khu vực Nam Á phần lớn

- A. Thuộc kiểu khí hậu ôn đới lục địa.
 B. Thuộc kiểu khí hậu ôn đới gió mùa.
 C. Thuộc đới khí hậu cực và cận cực
 D. Thuộc kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa.

Câu 18. Chiếm hơn 50 % trữ lượng dầu mỏ thế giới là đặc điểm khoáng sản của khu vực

- A. Bắc Á.
 B. Trung Á.
 C. Tây Nam Á.
 D. Đông Nam Á.

Câu 19. Các sông lớn Hoàng Hà, Trường Giang nằm ở khu vực nào của châu Á?

- A. Đông Á.
 B. Nam Á.
 C. Đông Nam Á.
 D. Tây Nam Á.

Câu 20. Việt Nam nằm ở khu vực nào của châu Á?

- A. Đông Á.
 B. Bắc Á.
 C. Nam Á.
 D. Đông Nam Á.

B. Tự luận:

Câu 1. Trình bày đặc điểm địa hình, sông hồ và các đới thiên nhiên châu Á?

Câu 2. a. Nêu đặc điểm dân số châu Á?

b. Dân số đông đem lại những thuận lợi và khó khăn gì cho các nước châu Á khi phát triển kinh tế - xã hội?

Câu 3. Cho bảng số liệu sau:

Dân số Thế giới và châu Âu, châu Á tính đến năm 2022

(Đơn vị: nghìn người)

Khu vực	Thế giới	Châu Âu	Châu Á
Dân số	7 931 531	747 601	4 706 519

(Nguồn: <https://danso.org/>)

Dựa vào bảng số liệu, hãy:

- a. Tính tỉ lệ dân số của 2 châu lục so với thế giới.
 b. Nhân xét số dân của 2 châu lục so với thế giới.

----- HẾT -----

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Giáo dục công dân Khối: 7
Năm học 2024-2025

I. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong nửa đầu học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương.

Bài 2: Quan tâm cảm thông chia sẻ.

Bài 3: Học tập tự giác tích cực.

Bài 4: Giữ chữ tín.

Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa.

Bài 6: Ứng phó với tâm lí căng thẳng.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI (BÀI TẬP) DÙNG ĐỂ THAM KHẢO:

A. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Việc làm nào dưới đây góp phần quảng bá các giá trị truyền thống của quê hương?

- A. Sử dụng lễ hội để chơi cờ bạc.
- B. Giới thiệu sai lệch lễ hội quê hương.
- C. Phát triển du lịch văn hóa cộng đồng.
- D. Giới thiệu xuyên tạc lễ hội quê hương.

Câu 2: Di sản văn hóa bao gồm?

- A. Di sản văn hóa vật thể và hữu hình.
- B. Di sản văn hóa phi vật thể và vô hình.
- C. Di sản văn hóa hữu hình và vô hình.
- D. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

Câu 3: Câu tục ngữ: “Nói lời phải giữ lấy lời, đừng như con bướm đậu rồi lại bay” nói đến điều gì?

- A. Giữ chữ tín.
- B. Giữ vẻ đẹp.
- C. Lòng trung thành.
- D. Lòng chung thủy.

Câu 4: Hành vi nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ với người khác?

- A. Thường xuyên hỏi thăm sức khoẻ người thân.
- B. Bao che cho bạn khi mắc lỗi.
- C. Thương cảm trước nỗi đau của người khác.
- D. Giúp đỡ bố mẹ một số công việc trong gia đình.

Câu 5: Việc làm nào dưới đây thể hiện là người biết quan tâm tới người khác?

- A. Xa lánh khi thấy bạn gặp khó khăn.
- B. Động viên bạn khi gặp khó khăn.
- C. Hỏi han bạn bè theo kiểu xã giao.
- D. Thường xuyên nói xấu bạn trên mạng.

Câu 6: Biểu hiện nào sau đây thể hiện tính tự giác trong học tập?

- A. Nói chuyện riêng trong giờ học.
- B. Chủ động đọc và chuẩn bị bài trước ở nhà.
- C. Ngủ trong lớp khi cô giáo đang giảng bài.
- D. Không làm bài tập về nhà.

Câu 7: Điều **không** phải là biểu hiện của học tập tự giác, tích cực?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở.
 B. Chủ động lập kế hoạch học tập để đạt được mục tiêu đã lập ra.
 C. Hoàn thành những nhiệm vụ học tập dễ, còn những nhiệm vụ khó bỏ qua.
 D. Có mục tiêu học tập rõ ràng để đạt kết quả cao nhất.
- Câu 8:** Biểu hiện của giữ chữ tín là?
 A. Bỏ việc giữa chừng. **B.** Thường xuyên lơ hện.
 C. Giữ đúng lời hứa. **D.** Làm việc theo cảm tính.
- Câu 9:** Học tập tự giác, tích cực giúp chúng ta đạt được điều gì?
 A. Có cơ hội đi du lịch nhiều nơi trên thế giới.
 B. Làm việc theo cảm tính.
 C. Có cơ hội được gặp gỡ người nổi tiếng.
 D. Không ngừng tiên bộ, đạt kết quả cao trong học tập.
- Câu 10:** Những giá trị vật chất, tinh thần mà người dân ở một vùng đất cụ thể tạo ra và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác được gọi là gì?
 A. Truyền thống gia đình. **B.** Truyền thống quê hương.
 C. Truyền thống dân tộc. **D.** Truyền thống dòng họ.
- Câu 11:** Biểu hiện nào sau đây **trái** với học tập tự giác, tích cực?
 A. Thường xuyên không học bài cũ. **B.** Chủ động tự lập kế hoạch học tập.
 C. Vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống. **D.** Có mục tiêu học tập rõ ràng.
- Câu 12:** Những sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được truyền từ đời này sang đời khác được gọi là gì?
 A. Di sản văn hóa. **B.** Di sản văn hóa vật thể.
 C. Di sản văn hóa phi vật thể. **D.** Danh lam thắng cảnh.
- Câu 13:** Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong việc tham gia giữ gìn và phát huy giá trị của di sản văn hóa?
 A. Đập phá di tích. **B.** Quảng bá di tích.
 C. Làm hư hại di tích. **D.** Phá hoại di tích.
- Câu 14:** Câu tục ngữ, thành ngữ nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?
 A. Chị ngã em nâng. **B.** Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
 C. Yêu nhau lắm, cắn nhau đau. **D.** Nhường cơm, sẻ áo.
- Câu 15:** Khi cá nhân không biết coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình, thường xuyên làm người khác mất tin tưởng đó là biểu hiện của người **không** biết điều gì?
 A. Giữ chữ tín. **B.** Liêm khiết. **C.** Lẽ phải. **D.** Công bằng.
- Câu 16:** Sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, bao gồm các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh, các di vật cổ vật, bảo vật quốc gia được gọi là gì?
 A. Di sản văn hóa vật thể. **B.** Di sản nhân tạo.
 C. Di sản văn hóa phi vật thể. **D.** Di sản văn hóa.
- Câu 17:** Coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình, biết trọng lời hứa và tin tưởng nhau được gọi là gì?
 A. Giữ chữ tín. **B.** Công bằng. **C.** Liêm khiết. **D.** Lẽ phải.
- Câu 18:** Những sản phẩm vật chất và tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được truyền từ đời này sang đời khác được gọi là gì?
 A. Danh lam thắng cảnh. **B.** Di sản văn hóa phi vật thể.
 C. Di sản văn hóa vật thể. **D.** Di sản văn hóa.
- Câu 19:** Đồng cảm, chia sẻ với người khác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Yêu thương. B. Cảm thông. C. Quan tâm. D. Chia sẻ.

Câu 20: Nội dung nào dưới đây được coi là hủ tục của quê hương cần được xoá bỏ?

- A. Phô trương, hình thức. B. Nhân ái.
C. Tôn sư trọng đạo. D. Hiếu học.

Câu 21: Trong những tình huống dưới đây, tình huống nào **không** tạo căng thẳng cho con người?

- A. Bố mẹ kinh doanh thua lỗ. B. Anh chị mắc bệnh hiểm nghèo .
C. Nhận được thư tổng tiền. D. Tham gia biểu diễn văn nghệ.

Câu 22: Tình huống nào dưới đây có thể gây căng thẳng cho con người?

- A. Lập nhóm để trao đổi bài tập. B. Được bố mẹ hỗ trợ mua tài liệu.
C. Thường xuyên bị nhấn tin đe dọa. D. Được gọi vào đội tuyển HSG văn

hóa.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của căng thẳng?

- A. Chóng mặt. B. Khó chịu. C. Buồn bã. D. Vui tươi.

Câu 24: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của căng thẳng?

- A. Thường xuyên đau đầu, đau cơ bắp, chóng mặt...
B. Cảm thấy chán nản, lo lắng, khó chịu, buồn bã...
C. Dễ nổi cáu, bực bội hoặc nóng tính.
D. Tinh thần phấn chấn, vui tươi.

Câu 25: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của căng thẳng?

- A. Thường xuyên đau đầu, đau cơ bắp, chóng mặt...
B. Cảm thấy chán nản, lo lắng, khó chịu, buồn bã...
C. Dễ nổi cáu, bực bội hoặc nóng tính.
D. Vui mừng phát khóc vì đạt giải cao.

Câu 26: Nội dung nào dưới đây là biểu hiện của căng thẳng?

- A. Tinh thần phấn khởi, vui tươi.
B. Cảm thấy chán nản, lo lắng, khó chịu, buồn bã...
C. Luôn thực hiện đúng những gì mình đã hứa.
D. Đến đúng hẹn, không để người khác chờ đợi.

Câu 27: Phương án nào dưới đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến trạng thái căng thẳng ở con người?

- A. Tác động tiêu cực từ môi trường sống (thời tiết, tiếng ồn, ô nhiễm).
B. Sự kì vọng quá lớn của mọi người so với khả năng của bản thân.
C. Thiếu kĩ năng ứng phó với căng thẳng trong cuộc sống.
D. Gặp khó khăn trắc trở, thất bại, biến cố trong đời sống.

Câu 28: Để giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương, chúng ta cần lên án hành vi nào sau đây?

- A. Tìm hiểu giá trị tốt đẹp của quê hương.
B. Đi ngược lại với truyền thống quê hương.
C. Giữ gìn, phát huy các truyền thống quê hương.
D. Luôn có trách nhiệm với quê hương.

Câu 29: Người có thái độ học tập tự giác tích cực là người luôn có

- A. động cơ học tập đúng đắn. B. tư tưởng trông chờ người khác.
C. tư tưởng ỷ nại vào bạn bè. D. thói quen dựa dẫm vào bạn bè.

Câu 30: Trong những hành vi dưới đây, hành vi nào **không** góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương?

- A. Đi ngược lại những giá trị tốt đẹp của quê hương.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- B. Bảo vệ các truyền thống tốt đẹp của quê hương.
- C. Giới thiệu với bạn bè truyền thống tốt đẹp của quê hương.
- D. Đấu tranh, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu của quê hương.

B. TỰ LUẬN.

Câu 1. Thế nào là di sản văn hóa vật thể? Nêu 5 di sản văn hóa vật thể em biết?

Câu 2. Thế nào là di sản văn hóa phi vật thể? Nêu 5 di sản văn hóa phi vật thể em biết?

Câu 3. Giữ chữ tín là gì? Nêu một số biểu hiện của việc **không** giữ chữ tín?

Câu 4. Giữ chữ tín có vai trò và tầm quan trọng như thế nào đối với mỗi chúng ta?

Câu 5. Lớp của H chuẩn bị tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc khánh.

Các bạn thảo luận sẽ chọn trang phục áo dài và biểu diễn tiết mục múa. Khi lớp trưởng phổ biến kế hoạch, H phản đối vì cho rằng thời hiện đại rồi thì nên chọn trang phục biểu diễn là váy.

Nếu là bạn của H em sẽ khuyên H như thế nào?

Câu 6. Q và H phát hiện mấy thanh niên lấy trộm cổ vật trong ngôi chùa của làng. Q rủ H đi báo công an nhưng H từ chối và nói: "Việc đó nguy hiểm lắm, nếu họ biết mình tố cáo sẽ trả thù chúng mình đấy!".

Nếu là Q, em sẽ làm gì?

Câu 7: Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

- Ý kiến A. Chỉ các bạn học giỏi mới cần tự giác, tích cực trong học tập.
- Ý kiến B. Khi thầy cô giao bài tập, chỉ cần làm đủ, không cần phải đúng.
- Ý kiến C. Xác định mục tiêu học tập rõ ràng là biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.
- Ý kiến D. Tự giác, tích cực trong học tập giúp chúng ta đạt được kết quả và mục tiêu đã đặt ra.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
TỔ TỰ NHIÊN 1

Môn: Tin Học Khối 7

Năm học 2024 - 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Bài 1: Thiết bị vào - ra

Bài 2: Phần mềm máy tính

Bài 3: Quản lí dữ liệu trong máy tính

Bài 4: Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin trên Internet

Bài 5: Ứng xử trên mạng

Bài 6: Làm quen với phần mềm bảng tính

Bài 7: Tính toán tự động trên bảng tính

Bài 8: Công cụ hỗ trợ tính toán

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO:

A. Lý thuyết:

Câu 1: Phần mềm bảng tính là gì? Trình bày các thao tác chọn (đánh dấu) một ô, hàng, cột, vùng trên trang tính?

Câu 2: Trình bày các bước sao chép ô tính chứa công thức.

Câu 3: Trình bày các bước nhập, chỉnh sửa và định dạng dữ liệu trong trang tính

Câu 4: Em hãy kể bảng trình bày tên hàm, cách viết, ví dụ về các hàm đã học.

B. Bài tập:

1. Bài tập trắc nghiệm:

Tham khảo các dạng bài tập trắc nghiệm trong sách bài tập Tin học 7 từ bài 1 đến bài 8.

2. Bài tập tự luận:

Tham khảo các dạng bài 6.7, 7.3, 7.17- Sách bài tập Tin học 7

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
TỔ TỰ NHIÊN 2 MÔN CÔNG NGHỆ - KHỐI: 7

Năm học: 2024 - 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP: Ôn tập lại kiến thức đã học bài 1 đến bài 7 – SGK Công nghệ 7 - Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống.

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO

1. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: So với phương thức trồng trọt trong nhà có mái che, phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên có ưu điểm nào?

- A. Việc chăm sóc cây trồng diễn ra thuận lợi hơn.
- B. Cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao hơn.
- C. Giúp bảo vệ cây trồng tốt hơn.
- D. Đơn giản, dễ thực hiện, có thể thực hiện trên diện tích lớn.

Câu 2: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây công nghiệp?

- A. Chè, cà phê, cao su.
- B. Bông, hồ tiêu, vải, nhãn.
- C. Hoa hồng, hoa cúc, hoa lan, bưởi.
- C. Bưởi, nhãn, chôm chôm.

Câu 3: Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại nào làm ảnh hưởng đến môi trường, cây trồng và sức khỏe con người?

- A. Biện pháp sinh học.
- B. Biện pháp canh tác.
- C. Biện pháp thủ công.
- D. Biện pháp hóa học.

Câu 4: Khi trồng cây con, để giúp cây đứng vững cần phải:

- A. bón phân cho cây ngay sau khi trồng.
- B. vun gốc ngay sau khi trồng.
- C. đào hố thật sâu.
- D. trồng cây với mật độ thật dày.

Câu 5: Một trong những biện pháp đảm bảo an toàn lao động đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng trọt?

- A. Xử lý rác thải không đúng nơi quy định.
- B. Sử dụng thuốc trừ sâu không đúng liều lượng quy định.
- C. Hạn chế sử dụng chất hóa học.
- D. Không sử dụng gắng tay khi lao động.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 6: Dùng vợt bắt côn trùng là biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại nào?

- A. Biện pháp canh tác. B. Biện pháp thủ công.
C. Biện pháp hóa học. D. Biện pháp sinh học.

Câu 7: Quy trình của phương pháp thâm canh gồm mấy bước?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 8: Ở Việt Nam có mấy phương thức trồng trọt phổ biến?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 9: Nội dung nào **không phải** là vai trò của rừng đặc dụng?

- A. Bảo tồn thiên nhiên B. Bảo vệ di tích lịch sử
C. Phục vụ nghỉ ngơi, du lịch D. Dùng để sản xuất gỗ.

Câu 10: Có mấy loại rừng phổ biến ở nước ta?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

2. Câu hỏi tự luận

Câu 1: Trình bày một số phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phổ biến. Cho ví dụ minh họa.

Câu 2: Trình bày các phương pháp gieo trồng cây nông nghiệp.

Câu 3: Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì? Hãy cho biết ưu và nhược điểm của trồng trọt công nghệ cao.

Câu 4: Rừng là gì? Rừng có vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người? Ở nước ta có những loại rừng phổ biến nào?

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ NĂNG KHIẾU

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn: Giáo dục thể chất và Nghệ thuật - Khối 7
Năm học: 2023 – 2024

Giáo dục thể chất	Nghệ thuật	
	Âm nhạc	Mĩ thuật
Tập luyện kĩ thuật phông cầu cao sâu về phía cuối sân	1. Nội dung Hát: - Nhớ ơn thầy cô - Lí kéo chài 2. Tập đọc nhạc: - Bài đọc nhạc số 1-2	- Chao đèn trong trang trí kiến trúc - Logo dạng chữ - Đường diềm trang trí với hoạ tiết thời Lý - Trang phục áo dài với hoạ tiết dân tộc - Mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Giáo dục địa phương Khối: 7
Năm học 2024-2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Chủ đề 3: Ứng xử văn minh nơi công cộng.

Chủ đề 4: Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên thành phố Hà Nội.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

Câu 1: Tìm hiểu và giới thiệu (viết ra giấy kiểm tra) về một cảnh quan thiên nhiên của địa phương nơi em đang sống (sông, hồ, núi,..)

Câu 2: Em hãy vẽ một bức tranh (trên giấy A4) về một hành vi ứng xử văn minh tại một số nơi công cộng.

Câu 3: Em hãy lập kế hoạch tuyên truyền, vận động người thân và bạn bè thực hiện ứng xử văn minh nơi công cộng.

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Hoạt động trải nghiệm – Khối: 7
Năm học 2024-2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Em hãy chụp 5 bức ảnh có nội dung về các hoạt động trải nghiệm thực tế của em với các bạn hoặc gia đình mà em thấy ý nghĩa.

II. ĐÁNH GIÁ

Kết quả	Hình thức	Nội dung	Tổng hợp
Đạt	Ảnh đẹp, rõ ràng, sắc nét, có sự sáng tạo.	Thể hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu.	Kết quả ND và HT đều ở mức Đạt.
Chưa đạt	Sơ sài, mờ nhạt, thiếu ND.	Sai hoặc không đúng, đủ nội dung, ND thiếu tính GD.	Chỉ đạt tối đa 1 phần.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!